

Số: 1425/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 102/TTr-STP ngày 27/6/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục

hành chính theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

- Danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.
- Quy trình nội bộ 01 thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa.

*(Có Danh mục TTHC và Quy trình nội bộ chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Cổng Dịch vụ công quốc gia.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Các thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Thủ tục hành chính có số thứ tự 31 phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

2. Quy trình nội bộ có số thứ tự 1 tiểu mục I mục B phần I Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt thay thế quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Xuân Huyền**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC**  
**HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 28 /6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

| Số TT | Mã số hồ sơ TTHC | Tên TTHC                                                                                                                                    | Thời hạn giải quyết theo quy định            | Địa điểm thực hiện                                                                                                                               | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý <sup>1</sup>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01    | 2.000424         | Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở | 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. | <b>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.<br><b>- Cơ quan thực hiện:</b> UBND cấp xã. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li><li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</li><li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucon.gov.vn">https://dichvucon.gov.vn</a>.</li></ul> | Không       | <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.</li><li>- Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND thuộc UBND xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp.</li></ul> |

<sup>1</sup> Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

**Phụ lục II**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA  
LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ THUỘC THẨM GIẢI QUYẾT  
CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 28 /6 /2025  
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**Phần I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH  
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (01 TTHC)**

| <b>Số<br/>TT</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b>                                                                                                               | <b>Ghi chú</b> |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 01               | Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở |                |

**Phần II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (01 TTHC)**

**Các cụm từ viết tắt:**

- Ủy ban nhân dân: UBND
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Thủ tục hành chính: TTHC
- Công chức chuyên môn: CCCM
- Tiếp nhận và trả kết quả: TN&TKQ
- Nhân viên bưu điện: NVBĐ

**1. Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở.**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: **07 ngày**

| TT                              | Trình tự                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Trách nhiệm thực hiện      | Thời gian thực hiện  |
|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------|
| B1                              | - Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử.<br>- Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                       | CCMC                       | 0,5 ngày             |
| B2                              | Phân công xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lãnh đạo Phòng chuyên môn  | 0,5 ngày             |
| B3                              | Thẩm định hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, nêu rõ lý do.<br>- Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ.<br>- Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản kết quả giải quyết TTHC. | Công chức Phòng chuyên môn | 03 ngày              |
| B4                              | Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo UBND cấp xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo Phòng chuyên môn  | 01 ngày              |
| B5                              | Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý:<br>- Nếu đồng ý: Ký duyệt.<br>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại CCTP-HT cấp xã.                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo UBND cấp xã       | 1,5 ngày             |
| B6                              | Phát hành văn bản. Chuyển kết quả cho CCMC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Văn thư UBND cấp xã        | 0,5 ngày             |
| B7                              | - Trả kết quả giải quyết.<br>- Thống kê, theo dõi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CCMC                       | Không tính thời gian |
| <b>Tổng thời hạn giải quyết</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                            | <b>07 ngày</b>       |